

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: **39&0** /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Điện Biên, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

## **TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị quyết số 84/NQ-TTg-HĐND ngày 18/10/2022 của Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, nội dung cụ thể như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Theo quy định tại điểm a Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Để có cơ sở triển khai thực hiện các nội dung Tiêu dự án 1, Dự án 6 (Giảm nghèo về Thông tin) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên thì việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết cụ thể hoá những nội dung trên là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

### **1. Mục đích**

Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và làm cơ sở pháp lý để các đơn vị được bổ sung kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 để tổ chức thực hiện.

### **2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng văn bản**

Việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tính hợp hiến, hợp pháp theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính và với tình hình thực tế của địa phương.

## **III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục:**

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 05 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

### **2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể:

- Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới: Hỗ trợ tối đa 3.000 triệu đồng/cụm thiết lập mới; 600 triệu đồng/cụm sửa chữa, thay thế.

- Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân

dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: Hỗ trợ 01 lần/năm nhưng không quá 05 triệu đồng/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn

+ Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Tối đa 65 triệu đồng/hệ thống; tối đa 40 triệu đồng/cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản.

+ Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã: Tối đa 50 triệu đồng/hệ thống; tối đa 30 triệu đồng/cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

#### **IV. DANH MỤC TÀI LIỆU KÈM THEO**

- Báo cáo số 1781/BC-STP ngày 11/11/2022 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết;

- Tờ trình số 2501/TTr-STC ngày 15/11/2022 của Sở Tài chính về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Báo cáo số 308/BC-STC ngày 15/11/2022 của Sở Tài chính về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

- Báo cáo số 283/BC-STC ngày 04/11/2022 của Sở Tài chính về việc tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;

- Báo cáo số 324/BC-STC ngày 25/11/2022 của Sở Tài chính về giải trình một số nội dung về mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6;

- Công văn số 2637/STC-QLNS ngày 25/11/2022 của Sở Tài chính về việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết;

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

##### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Dân tộc, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>(PHN)</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**

Số: /2022/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm

nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bao gồm:

- a) Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- b) Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng;
- c) Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

### **Điều 2. Một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin**

1. Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới:

- a) Hỗ trợ tối đa 3.000 triệu đồng/cụm thiết lập mới.
- b) Hỗ trợ tối đa 600 triệu đồng/cụm sửa chữa, thay thế.

2. Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

- a) Nội dung hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng
  - Tiếp nhận các xuất bản phẩm, báo chí in từ Dự án và các chương trình, đề án khác để phục vụ nhân dân trên địa bàn;
  - Phục vụ miễn phí người dân đọc, sách, báo, tạp chí bao gồm xuất bản phẩm điện tử và báo điện tử;

- Cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm điện tử, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- Hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

b) Mức chi: Hỗ trợ 01 lần/năm nhưng không quá 05 triệu đồng/năm/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng.

### **3. Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn**

a) Nội dung hỗ trợ:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh;

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền: Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn, bản trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã; Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

b) Mức chi:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Mua sắm thiết bị phần cứng, phần mềm Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã tối đa 65 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 40 triệu đồng/cụm loa.

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã: Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; sửa chữa, thay thế thiết bị của Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã tối đa 50 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 30 triệu đồng/cụm loa.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

1. Từ nguồn Ngân sách nhà nước giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Nguồn huy động, đóng góp của cá nhân, tổ chức và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày ... tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 12 năm 2022.

#### **Noi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

#### **CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Phương**

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2637/STC-QLNS

V/v hoàn thiện dự thảo Nghị quyết  
Quy định cụ thể một số nội dung và  
mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu  
dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình  
mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền  
vững giai đoạn 2021-2025 trên địa  
bàn tỉnh Điện Biên.

Điện Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 tháng 2015;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 138/TB-UBND ngày 23/11/2022 kết luận phiên họp UBND tỉnh tháng 11 (lần 2) năm 2022, Sở Tài chính đã rà soát, thống nhất với các cơ quan, đơn vị liên quan, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; (2) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (3) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (4) Báo cáo giải trình số nội dung về mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLNS



Đinh Bảo Dũng

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 25537 Ngày 15/11/2022

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 2501/TTr-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 15 tháng 11 năm 2022

## TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Sau khi thực hiện các bước xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình kỳ họp thứ 10 – Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV Dự thảo Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, như sau:

### I. Tên gọi của Nghị quyết

Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

### II. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại Điểm a Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, quy định cụ thể như sau: “*Chi thiết lập, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước để đảm bảo yêu cầu của công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông theo dự án cấp có thẩm quyền phê duyệt: Căn cứ khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ*”; “*Chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó*”;

*khăn, xã đảo, huyện đảo: Căn cứ yêu cầu thực tế, thời gian phục vụ và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung và mức chi cụ thể”; “Chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo (trong trường hợp huyện đảo không có đơn vị hành chính cấp xã) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông: Căn cứ yêu cầu thực tế, thời gian phục vụ và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung và mức chi cụ thể.”*

Như vậy, để có cơ sở triển khai thực hiện các nội dung Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên thì việc ban hành Nghị quyết cụ thể hoá những nội dung trên là hết sức cần thiết.

### **III. Mục đích, quan điểm chỉ đạo**

#### **1. Mục đích**

Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và làm cơ sở pháp lý để các đơn vị được bổ sung kinh phí thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 tổ chức thực hiện.

#### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc tham mưu ban hành Nghị quyết phải đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành; phù hợp với các quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính và với tình hình thực tế của địa phương.

### **IV. Căn cứ soạn thảo và ban hành văn bản**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân

sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững  
giai đoạn 2021-2025;

## V. Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết

Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022), ngày 19/10/2022 UBND tỉnh đã có Công văn số 3389/UBND-NC giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững  
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập Tổ soạn thảo Nghị quyết và thực hiện các bước theo quy định để xây dựng, tổ chức lấy ý kiến góp ý, hoàn thiện. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Báo cáo thẩm định số 1781/BC-STP ngày 11/11/2022 của Sở Tư pháp; Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững  
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định, đảm bảo đủ điều kiện trình kỳ họp thứ 10 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV.

## VI. Bố cục

Bố cục dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 36, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 04 Điều, nội dung chính như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

## VII. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững  
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, gồm:

- Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng;
- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, xem xét trình HĐND tỉnh thông qua.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia Dự thảo của các cơ quan, đơn vị)./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, QLNS



Thái Đình Hưng

## BÁO CÁO

**Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2387/STC-QLNS ngày 04/11/2022 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

### 1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên là cần thiết nhằm tổ chức triển khai quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

### 2. Thẩm quyền ban hành Quyết định

Dự thảo dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên được Sở Tài chính xây dựng, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

### 3. Về tên gọi; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

a) Tên gọi của dự thảo văn bản: Phù hợp với nội hàm của dự thảo Nghị quyết và thẩm quyền được giao quy định.

b) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết: Phù hợp với nội hàm của dự thảo Nghị quyết và quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

#### **4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật**

##### *4.1. Đối với dự thảo Nghị quyết*

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng dựa trên các văn bản thể hiện trong phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản là đúng căn cứ. Nội dung dự thảo Nghị quyết về bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tính thống nhất với hệ thống pháp luật

##### *4.2. Đối với dự thảo Tờ trình*

Dự thảo Tờ trình được xây dựng bảo đảm theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Tại mục IV, đề nghị Sở Tài chính bổ sung luận giải những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết để nội dung được đầy đủ:

Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, gồm: Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng; tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã.”.

#### **5. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với quy định**

Nội dung dự thảo Nghị quyết hiện được xây dựng phù hợp với quy định Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

#### **6. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản theo quy định của Nghị định số

34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Đề dự thảo được hoàn thiện, đề nghị cơ quan chủ trì chỉnh sửa nội dung sau: Thông nhất trình bày văn bản theo bố cục Điều, khoản, điểm để phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và thuận tiện cho quá trình áp dụng, viện dẫn (không trình bày như khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết hiện nay).

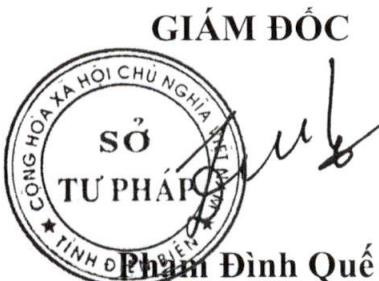
## 7. Kết luận

Đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung Sở Tư pháp đã có ý kiến tại Báo cáo thẩm định này. Sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện, dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên đủ điều kiện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu và hoàn thiện dự thảo trước trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

### Noi nhận:

- UBND tỉnh (để bc);
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKTVB.



VĂN BẢN ĐEN ĐIỆN TỬ

Số 5527 Ngày 15/11/2022  
TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 308/BC-STC

Điện Biên, ngày 15 tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 3389/UBND-NC ngày 19/10/2022 V/v phân công xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh trình trong năm 2022;

Ngày 11/11/2022 Sở Tài chính nhận được Báo cáo số 1781/BC-STP của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Đối với ý kiến: Tại mục IV, đề nghị Sở Tài chính bổ sung luận giải những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết để nội dung được đầy đủ:

“Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, gồm: Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng; tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã.”.

\* Ý kiến của Sở Tài chính: Đã tiếp thu và chỉnh sửa.

2. Đối với ý kiến: Thống nhất trình bày văn bản theo bộ cục Điều, khoản, điểm để phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và thuận tiện cho quá trình áp dụng, viện dẫn (không trình bày như khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết hiện nay).

\* Ý kiến của Sở Tài chính: Đã tiếp thu và chỉnh sửa.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

- UBND (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLNS.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thái Đình Hưng

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 283 /BC-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 04 tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

Tiếp thu giải trình các ý kiến tham gia Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Công văn số 3389/UBND-NC ngày 19/10/2022 V/v phân công xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh trình trong năm 2022, Sở Tài chính đã dự thảo Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên gửi các sở, ngành khối tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị, như sau:

1. Tổng số đơn vị tham gia ý kiến: 08/13 đơn vị.

2. Có 06 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh, bao gồm: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã: Mường Chà, Tuần Giáo, Mường Nhé, Điện Biên Đông, Mường Lay.

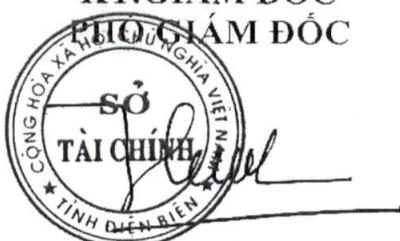
3. Giải trình tiếp thu các ý kiến tham gia: Theo biểu chi tiết đính kèm.

Sau khi tiếp thu các ý kiến tham gia Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính đã chỉnh sửa, gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và báo cáo UBND tỉnh./.

### Nơi nhận:

- UBND (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Sở LD-TB&XH;
- Sở TT&TT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, QLNS

### KT.GIÁM ĐỐC



Thái Đình Hưng

**CHI TIẾT NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA DỰ THẢO**



(Ban hành kèm theo Báo cáo số 283 /BC-STC ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Sở Tài chính)

TT	Kiến tham gia	Ý kiến giải trình
1	Sở Tư pháp	
1	Căn cứ pháp lý	<p>Bổ sung “Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ- CP” tại phần căn cứ pháp lý ban hành</p> <p>Sửa căn cứ đề nghị ban hành văn bản như sau “Xét Tờ trình số /TTr- UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-HDND ngày tháng năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.”</p>
2	Bố cục của dự thảo Nghị quyết	<p>Đề nghị xây dựng theo hướng sau để nội dung được khoa học, logic</p> <p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1 dự thảo Nghị quyết);</p> <p>Điều 2. Một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin (Điều 2, Điều 3 và Điều 4 dự thảo Nghị quyết);</p> <p>Điều 3. Kinh phí thực hiện (Điều 5 dự thảo Nghị quyết);</p> <p>Điều 4. Điều khoản thi hành (Điều 6 dự thảo Nghị quyết).</p>
3	Nội dung	Đã tiếp thu và chỉnh sửa.

	Ý kiến tham gia	Ý kiến giải trình
	<p><b>SỞ TÀI CHÍNH</b> ĐIỀU 1: Đề nghị chỉnh sửa như sau để nội dung được chính xác, phù hợp với quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC, vì điểm a khoản 2 Điều 21 giao thâm quyền quy định “quyết định nội dung và mức hỗ trợ”; khoản 3 Khoản 4 Điều 21 giao thâm quyền quy định “nội dung và mức chi cụ thể”:</p> <p>Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- a) Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước (điểm a khoản 2 Điều 21);</li> <li>b) Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng (khoản 3 Điều 21);</li> <li>c) Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã (khoản 4 Điều 21).</li> </ul> <p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 (Giảm nghèo về thông tin) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.”</p> <p>Điều 2, Điều 3 và Điều 5, đề nghị nghiên cứu bỏ một số nội dung sau “mục tiêu, đối tượng, điều kiện”, vì không thuộc thẩm quyền giao quy định, các nội dung này đã được quy định cụ thể tại các Điều 4, Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 06/2022/TT-BTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025</p> <p>Điều 6, đề nghị sửa tên Điều thành “Điều khoản thi hành” để nội dung được chính xác, vì nội dung của Điều này quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện văn bản; hiệu lực của văn bản và việc áp dụng văn bản khi có văn bản được sửa đổi, bổ sung đồng thời sửa số thứ tự của Điều này để phù hợp với bố cục của dự thảo văn bản đã đề nghị sửa.</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa.</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa.</p>
<b>II</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>	
<b>1</b>	<b>Tiêu đề Nghị quyết</b>	



### Ý kiến tham gia

### Ý kiến giải trình

	<p>Đề nghị điều chỉnh như sau: "Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện một số nội dung giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025".</p>	Sở Tài chính giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Tại công văn số 3389/UBND-NC ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh V/v phân công xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh trình trong năm 2022 với tên văn bản là "Nghị quyết Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên".
2	<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p> <p>Đề nghị bổ sung căn cứ: Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.</p>	Sở Tài chính giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Căn cứ pháp lý của Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 đã bao gồm 02 văn bản này.
3	<p><b>Nội dung</b></p> <p>Phạm vi điều chỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đề nghị sửa thành: a) Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi giảm nghèo về thông tin theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.</li><li>+ Đề nghị bổ sung: b) Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.</li></ul>	Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp.
	<p>Đề nghị bỏ nội dung: Mục tiêu; đối tượng; nội dung hỗ trợ. Lý do: các nội dung đã được quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022</p>	Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp.



### Ý kiến tham gia

Sở  
Tài chính  
Đối với cung cấp thông tin điện tử công cộng đề nghị quy định mức chi thiết lập mới; mức chi sửa chữa, thay thế  
thiết bị hỏng.

Mức chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân  
ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: 5 triệu đồng/năm/diểm

Mức chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt  
khó khăn

+ Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Mua sắm thiết bị phần cứng, phần  
mềm Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của Đài Truyền thanh xã (đặt tại trung  
tâm xã) tối đa không quá 65 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của Đài Truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa  
không quá 40 triệu đồng/cụm loa.

+ Nâng cấp Đài Truyền thanh xã: Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được  
sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; sửa chữa, thay thế thiết bị của Hệ thống truyền thanh  
ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của (đặt tại trung tâm xã) tối đa không quá 50 triệu đồng/hệ thống;  
Cụm loa của Đài Truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa không quá 30 triệu đồng/cụm loa.

### Ý kiến giải trình

Đã tiếp thu và chỉnh sửa.

Sở Tài chính giữ nguyên như dự thảo.

Lý do: Để đạt được các mục tiêu của dự án cần bố trí  
kinh phí phù hợp để khuyến khích các điểm cung cấp  
dịch vụ nâng cao chất lượng phục vụ tiếp cận thông tin  
của nhân dân.

Đã tiếp thu và chỉnh sửa.

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 324 /BC-STC

Điện Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

### Giải trình một số nội dung về mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; Nghị quyết số 84/NQ-TTg-HĐND ngày 18/10/2022 của Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh;

Sở Tài chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên,

Để làm rõ thêm các mức chi, mức hộ trợ quy định tại dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính báo cáo giải trình cụ thể như sau:

**1. Nội dung 1: Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới**

a) Mức hỗ trợ đề xuất:

- Hỗ trợ tối đa 3.000 triệu đồng/cụm thiết lập mới.
- Hỗ trợ tối đa 600 triệu đồng/cụm sửa chữa, thay thế.

b) Lý do đề xuất mức hỗ trợ:

Giai đoạn 2016-2020, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đầu tư và bàn giao cho tỉnh quản lý và sử dụng Cụm thông tin điện tử tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang. Tổng mức đầu tư khoảng 3.120 triệu đồng với kích thước màn hình có 01 mặt là 32,256m<sup>2</sup>.

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Điện Biên còn có cửa khẩu Huổi Puốc, cửa khẩu phụ Si Pha Phìn, cửa khẩu phụ Nà Bủng và lối mở A Pa Chải. Giai đoạn 2021-2025 ưu tiên thiết lập cụm thông tin tại cửa khẩu Huổi Puốc và Lối mở A Pa Chải với kinh phí tối đa là 3.000 triệu đồng/cụm thông tin; sửa chữa, thay thế 600 triệu đồng là phù hợp với tình hình thực tế của các cửa khẩu trên địa bàn và khả năng ngân sách của địa phương.

c) Kinh phí dự kiến thực hiện: 6.600 triệu đồng.

**2. Nội dung 2: Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn**

a) Mức chi đề xuất: 05 triệu đồng/năm/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng (Hỗ trợ 01 năm 01 lần).

b) Lý do đề xuất mức chi:

Hiện tại có 93 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hiện tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) đang triển khai đến các xã, để người dân có điều kiện truy cập internet cũng như thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đồng thời để các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công ích hoạt động có hiệu quả thì ngân sách phải có mức hỗ trợ tươngứng để hỗ trợ đơn vị cung cấp dịch vụ. Do vậy, đề nghị hỗ trợ mức tối đa là 05 triệu đồng/điểm/năm và hỗ trợ 01 lần/năm. Trong quá trình thực hiện đánh giá nếu không hiệu quả có thể hỗ trợ mức thấp hơn theo tình hình thực tế.

c) Kinh phí dự kiến thực hiện: 1.395 triệu đồng.

**3. Nội dung 3: Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn**

a) Mức chi đề xuất:

Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Mua sắm thiết bị phần cứng, phần mềm Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã (đặt tại trung tâm xã) tối đa 65 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 40 triệu đồng/cụm loa.

Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã: Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; sửa chữa, thay thế thiết bị của Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã (đặt tại trung tâm xã) tối đa 50 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 30 triệu đồng/cụm loa.

b) Lý do đề xuất mức chi:

Hiện nay các thiết bị công nghệ thông tin, viễn thông có rất nhiều chủng loại, hàng sản xuất khác nhau để lựa chọn. Thời gian qua trên địa bàn tỉnh đã triển khai lắp đặt, nâng cấp hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông đến các xã, thôn bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông. Theo khảo sát và thực tế triển khai với mức chi phí khoảng 65 triệu đồng sẽ thiết lập được hệ thống truyền thanh xã (đặt tại trung tâm xã) và 40 triệu đồng cho 1 cụm loa tại thôn, bản sẽ đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, nâng cao hiệu quả tuyên truyền tại các thôn, bản.

Do vậy việc đề ra mức chi 65 triệu đồng/hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã thiết lập mới và 40 triệu đồng/cụm loa thiết lập mới của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản; 50 triệu đồng/hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã thay thế, sửa chữa, nâng cấp và 40 triệu đồng/cụm loa thay thế, sửa chữa, nâng cấp của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản là phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương.

c) Kinh phí dự kiến thực hiện:

Theo các tiêu chí hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh có 09 xã và 78 thôn, bản chưa có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; 50 xã và 538 thôn, bản cần thay thế, sửa chữa, nâng cấp. Kinh phí dự kiến thực hiện 24.400 triệu đồng.

**Tổng kinh phí dự kiến thực hiện giai đoạn 2022-2025: 32.395 triệu đồng.**

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Trên đây là Báo cáo giải trình một số nội dung về mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, QLNS.



**Đinh Bảo Dũng**

**KHÁI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN TIÊU DỰ ÁN 1, DỰ ÁN 6 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA  
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**



(Kèm theo Báo cáo số 324/BC-STC ngày 25/11/2022 của Sở Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng cộng	Năm 2022					Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Ghi chú
			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025								
	<b>Tổng cộng</b>	<b>32.395</b>	<b>3.650</b>	<b>10.100</b>	<b>10.560</b>	<b>8.085</b>								
I	Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; Sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách	6.600	0	3.000	3.000	600								
1	Thiết lập mới cụm thông tin điện tử	6.000		3.000	3.000									
2	Sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng	600				600								
II	Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng	1.395		465	465	465								
III	Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn	24.400	3.650	6.635	7.095	7.020								
1	Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh	4.300	500	1.270	1.270	1.260								
2	Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã	20.100	3.150	5.365	5.825	5.760								